

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

..., ngày.....tháng.....năm.....

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC MUA BÁN SƠ

Số: .../...../HĐNTMBS

- Căn cứ Bộ luật dân sự 2015, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.
- Căn cứ Luật thương mại 2005, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2006.
- Căn cứ nhu cầu và khả năng thực tế của hai bên trong hợp đồng.

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm 20..., tại Hà Nội chúng tôi gồm có:

BÊN MUA (sau đây gọi tắt là bên A):

Tên tổ chức:

Địa chỉ:

Mã số doanh nghiệp:.....

Người đại diện theo pháp luật:.....

Chức vụ:.....

Điện thoại:

Email:.....:

BÊN BÁN (sau đây gọi tắt là bên B):

Tên tổ chức:

Địa chỉ:

Mã số doanh nghiệp:

Người đại diện theo pháp luật:

Chức vụ:

Điện thoại:

Email:

Hai bên thỏa thuận và đồng ý ký kết hợp đồng dịch vụ với các điều khoản như sau:

ĐIỀU 1: TÊN SẢN PHẨM, TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT, GIÁ CẢ.

1. Tên sản phẩm:, định dạng thùng sơn:lít
2. Tiêu chuẩn kỹ thuật: đáp ứng được tiêu chuẩn quốc giavề sơn dạng.....
3. Giá cả:.....VND/1 thùng (VND: Việt Nam đồng – đơn vị tiền tệ Việt Nam)

ĐIỀU 2: CÁCH THỨC GIAO HÀNG.

Bên A khi có yêu cầu mua, bên A sẽ gửi cho bên B 1 bản fax hoặc một bản hợp đồng yêu cầu cụ thể loại mặt hàng, chất lượng, số lượng, địa điểm giao hàng, thời điểm giao hàng. Sau đó sau 24 giờ kể từ khi nhận được fax hoặc hợp đồng, bên B sẽ gửi một bản chấp nhận với yêu cầu của bên A và sau đó 24 giờ nếu không có yêu cầu hủy từ bên A thì bên B thực hiện giao hàng. Khi hàng về đến kho của A, bên A có thời gian 24 giờ để thực hiện nghĩa vụ thanh toán. Như vậy hai bên đã xác lập một hợp đồng mua bán hàng hóa.

Địa điểm giao hàng: được hai bên thỏa thuận cụ thể trong từng lần giao dịch.

Thời điểm giao hàng: chậm nhất là 2 ngày kể từ khi đồng ý xác lập giao dịch. Trong trường hợp B chậm giao hàng thì chậm bao nhiêu ngày tính lãi ...% giá trị hợp đồng/ 1 ngày. Nếu giao hàng chậm quá 5 ngày thì bên A có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng và yêu cầu bên B bồi thường thiệt hại trực tiếp và gián tiếp gây ra và phạt vi phạm. Trong trường hợp bên A không ra nhận hàng chậm nhất 12 giờ kể từ khi bên B chuyển hàng đến trước kho của bên A, bên B có quyền đòi tiền lãi tính% giá trị hợp đồng/ 4 giờ. Nếu quá 12 giờ kể từ khi sơn được chuyển đến trước kho bên A, bên B có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng và yêu cầu bên A bồi thường thiệt hại trực tiếp và gián tiếp, cùng với đó phạt vi phạm và tiền vận chuyển.

Khi hàng đến trước kho của bên A, bên A có trách nhiệm kiểm tra, đánh giá chất lượng, số lượng, mẫu mã sơn. Nếu phát hiện ra có sai sót phải ngay lập tức yêu cầu bên B khắc phục, mọi chi phí khắc phục bên B phải chi trả. Thời gian cho bên B khắc phục là 2 ngày. Nếu liên tục xảy ra sai sót quá 2 lần, bên A có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng và yêu cầu bên A bồi thường thiệt hại trực tiếp và gián tiếp, cùng với đó là phạt vi phạm.

Giấy tờ liên quan đến các loại mặt hàng sơn phát sinh ở hai bên phải được sao thành 2 bản, khi bàn giao hàng phải chuyển cho bên còn lại ký xác thực.

Người giao hàng:..... Chức vụ.....

Người nhận hàng:.....Chức vụ

Thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hàng hóa: khi bên B chuyển hàng hóa đến kho của bên A.

ĐIỀU 3: PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

Hình thức thanh toán: tiền mặt hoặc chuyển khoản

Đơn vị tiền thanh toán: Việt Nam đồng (VND)

Sau khi bên B giao hàng, trong vòng 24 giờ sau đó, bên A phải có nghĩa vụ thanh toán 1 lần tổng số tiền. Nếu trong trường hợp bên A chậm thanh toán thì bên A phải chịu thêm tiền lãi bằng% giá trị hợp đồng/ 1 ngày. Nếu trong thời hạn 3 ngày, bên A vẫn chưa thanh toán, bên B có quyền yêu cầu bên A trả lại số sơn đã giao và bồi thường thiệt hại trực tiếp và gián tiếp gây ra, phạt vi phạm và tiền công vận chuyển. Nếu bên A vẫn tiếp tục không thanh toán trong thời hạn 10 ngày, bên B có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng và kiện bên A ra tòa án cấp huyện

Tiền vận chuyển: bên B chỉ trả khoản chi phí này.

Người thanh toán bên A:.....

Người nhận thanh toán bên B:.....

Tổng giá trị hợp đồng:..... VND

Số tiền trên (đã, chưa) bao gồm thuế.....

Tổng số tiền phải thanh toán sau khi tính thuế:.....VND.

ĐIỀU 4: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CÁC BÊN

1. Quyền và nghĩa vụ bên A:

Quyền:

- Hủy hợp đồng nếu bên B không cung cấp đúng, đầy đủ hàng hóa và nghĩa vụ.
- Yêu cầu bên B thực hiện bồi thường thiệt hại nếu có thiệt hại do vi phạm xảy ra.

Nghĩa vụ:

- Nhận hàng đúng thời gian, địa điểm thỏa thuận;
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn đã thỏa thuận;
- Cung cấp kịp thời kế hoạch, chỉ dẫn và những chi tiết khác để việc cung cấp hàng hóa của bên B thực hiện không bị trì hoãn;
- Thực hiện trách nhiệm kiểm tra hàng hóa khi hàng hóa được giao đến

2. Quyền và nghĩa vụ bên B:

Quyền:

- Hủy hợp đồng nếu bên A không thanh toán đúng, đủ số lượng đã thỏa thuận;

- Yêu cầu bên A thực hiện trách nhiệm bồi thường thiệt hại nếu có hành vi vi phạm gây thiệt hại xảy ra.

Nghĩa vụ:

- Cung cấp đúng chất lượng, đầy đủ số lượng cá đã thỏa thuận;
- Cung cấp đúng thời gian, địa điểm thỏa thuận;
- Cung cấp kịp thời kế hoạch, chỉ dẫn và những chi tiết khác để việc kinh doanh của bên A thực hiện không bị trì hoãn;
- Cung cấp đầy đủ giấy tờ, chứng từ có liên quan.

ĐIỀU 5: MỨC PHẠT VI PHẠM

Tất cả các hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của các bên, mức phạt vi phạm là% dựa trên phần nghĩa vụ bị vi phạm.

ĐIỀU 6: TRƯỜNG HỢP BẤT KHẢ KHÁNG

Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra ngoài kiểm soát hợp lý của các bên sau khi đã áp dụng các biện pháp cần thiết mà một bên hoặc các bên không thể thực hiện được các nghĩa vụ của mình theo hợp đồng này. Các sự kiện bất khả kháng bao gồm nhưng không giới hạn bởi: thay đổi về mặt chính sách của nhà nước, chiến tranh, loạn lạc, tình trạng khẩn cấp, đình công, hỏa hoạn, động đất, lũ lụt, sóng thần và các thiên tai khác.

Nếu một bên bị cản trở không thực hiện được nghĩa vụ của mình theo hợp đồng này vì sự kiện bất khả kháng trên thì bên đó phải thông báo cho bên kia trong vòng 12 giờ kể từ thời điểm xảy ra sự kiện đó. Bên bị ảnh hưởng của sự kiện bất khả kháng sẽ cùng các bên nỗ lực để hạn chế và kiểm soát mức độ thiệt hại của sự kiện bất khả kháng. Bên không ảnh hưởng của sự kiện đó có thể gửi yêu cầu chấm dứt hợp đồng này nếu như bên bị ảnh hưởng không khắc phục được trong vòng 5 ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện đó.

Sự kiện bất khả kháng sẽ hủy bỏ vấn đề chịu trách nhiệm của bên vi phạm.

ĐIỀU 7: CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

Hợp đồng kết thúc khi cả hai bên thực hiện xong nghĩa vụ. Bên A trả đầy đủ tiền đúng hạn và bên B thực hiện xong giao hàng, bên A kiểm tra xong yêu cầu của hàng hóa và hàng được chuyển vào kho.

Trong trường hợp các bên không thể hoàn thành công việc vì lý do khách quan, các bên phải chứng minh và cung cấp lý do cho bên còn lại. Nếu có thể tiếp tục thực hiện công việc thì phải tiếp tục.

Trong trường hợp các bên không hoàn thành công việc, hành vi đó sẽ được coi là vi phạm nghĩa vụ hợp đồng và phải bồi thường thiệt hại do hành vi đó gây ra và chịu phạt vi phạm. Trường hợp một trong hai bên đơn phương chấm dứt hợp đồng nếu không có vi phạm nghĩa vụ của bên nào thì đều được cho là vi phạm hợp đồng và phải thực hiện nghĩa vụ bồi thường và phạt vi phạm.

ĐIỀU 8: PHƯƠNG ÁN GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Nếu khi thực hiện có tranh chấp phát sinh liên quan thì bên A và bên B phải thông báo cho bên còn lại để cùng nhau giải quyết trên tinh thần hòa giải, thương lượng.

Nếu không giải quyết được thì sẽ đưa ra tòa án nhân dân huyện ... để giải quyết

ĐIỀU 9: HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG

Hợp đồng này được ký kết ngày ... tháng... năm....

Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày

Hợp đồng được sử dụng lặp đi lặp lại cho đến khi có hợp đồng khác thay thế. Các hợp đồng phát sinh từ hợp đồng này đều có hiệu lực sau ngày hợp đồng này có hiệu lực.

ĐIỀU 10: THỎA THUẬN KHÁC VÀ CAM KẾT

Các bên cung cấp đầy đủ giấy tờ, hóa đơn, chứng từ có liên quan trong quá trình thực hiện hợp đồng cho bên còn lại.

Hợp đồng được lập thành ... bản, mỗi bản gồm ... trang, có giá trị pháp lý như nhau, giao cho bên A ... bản và giao bên B ... bản.

Khi hoàn cảnh thực hiện hợp đồng thay đổi cơ bản mà các bên không lường trước được, các bên có lợi ích bị ảnh hưởng có quyền yêu cầu đàm phán lại hợp đồng trong thời gian hợp lý.

Hợp đồng này chỉ được chỉnh sửa hoặc thay đổi, bổ sung khi có một hợp đồng khác có giá trị hủy bỏ ý nghĩa hợp đồng này của hai bên ký kết.

Hai bên cam kết không có sự lừa dối, cả hai bên đều ký kết trên tinh thần tự nguyện, hợp tác.

Bên A

Bên B